

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày: 25/2/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Hòa

2. Ông Trần Văn Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hứa Ngọc Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 2 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 2 năm 2020 đối với bị cáo:

Cứ Chứ M, tên gọi khác: không; sinh năm: 1956 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản L, xã M, huyện Đ(nay là thành phố Đ), tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cứ A C (Đã chết) và bà Mùa Thị Th (Đã chết), có vợ là Hù Thị D, bị cáo có 03 người con. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: trước khi bị bắt chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/12/2019 sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị X - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; (Có mặt).

- Người phiên dịch: Anh Hù A V - Sinh năm: 1998; Nơi cư trú: Bản Lọng H, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 02/12/2019, tại giường ngủ trong nhà của Cù Chử M thuộc bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên khi M vừa lấy Heroine ra chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác công an huyện Điện Biên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ trên đệm giường ngủ cạnh chỗ M đang ngồi 02 gói Heroine (01 gói gói bằng nilon màu trắng, 01 gói gói bằng nilon màu hồng), thu giữ tại túi quần bên phải M đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng và 01 gói chứa 03 viên Methamphetamine. Tổng cộng khối lượng ma túy thu giữ của M là 0,7 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine. M khai nhận toàn bộ số ma túy trên do khoảng 10 giờ cùng ngày M đi bộ từ nhà đến đầu bản Lọng Háy xã Mường Phăng mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 290.000 đ với mục đích để bản thân sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSĐB ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Cù Chử M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cù Chử M với mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Cù Chử M gồm: 0,7 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,07 gam, còn lại 0,63 gam và 0,29 gam Methamphetamine, đã trích mẫu giám định 0,1 gam, còn lại 0,19 gam; Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, lại không biết chữ, bị cáo có nhân thân tốt, hiện đã lớn tuổi, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có anh trai là Cù A C được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù là phù hợp. Ngoài ra, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình

phạt bổ sung cho bị cáo vì thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế bị cáo còn nhiều khó khăn.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 02/12/2019, tại nhà của mình thuộc bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Cự Chứ M đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy 0,29 gam Methamphetamine và 0,7 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Heroine và Methamphetamine đều là chất ma túy được qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, theo qui định tại điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của M là 0,99 gam tương đương khối lượng ma túy qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi tàng trữ 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm vào điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của M đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Cự Chứ M có tội, bị cáo M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo là đơn lẻ, không có tổ chức. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có anh ruột là Cự A C

được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận. Ý kiến của luật sư là có căn cứ cần xem xét.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có tài sản gì có giá trị lớn tại địa phương nơi sinh sống. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 0,7 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine vật chứng thu giữ của M là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[6] Về vấn đề có liên quan khác: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không rõ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, của luật sư trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; điều 4 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cừ Chứ M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cừ Chứ M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 02/12/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,7 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,07 gam, còn lại 0,63 gam và 0,29 gam Methamphetamine, đã trích mẫu giám định 0,1 gam, còn lại 0,19 gam thu giữ của Cừ Chứ M; *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).*

4. Về án phí: Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/02/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc

